

Bản án số: **129/2019/HSST**

Ngày: 13/6/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thúy Hạnh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức Anh.

2. Ông Tạ Quang Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên, Thư ký Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền - kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2019/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2019/HS-QĐ ngày 30/5/2019, đối với bị cáo:

Họ tên: **Trịnh Ngọc Q**, sinh năm 1991; Giới tính: Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và ở: Số 38* ngõ 7* tổ 1*, cụm 2, phường X, quận T, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa: 10/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Trịnh Văn Qu, sinh năm 1962; Nghề nghiệp: Cán bộ. Con bà: Đinh Thị L, sinh năm 1962; Nghề nghiệp: Nội trợ. Chị gái: Trịnh Trang N, sinh năm 1987; Nghề nghiệp: Cán bộ. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 297/2012/HSST ngày 26/6/2012, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của 2 tội là 06 năm tù. Bị can ra trại ngày 10/07/2017. **(Chưa được xóa án tích).**

Nhân thân: Bản án số 298/2007/HSST ngày 30/10/2007, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 30 tháng án treo, thời gian thử thách về tội Cướp giật tài sản. Về án phí do Tòa án nhân dân quận Ba Đình chưa chuyển bản án cho Chi cục thi hành án quận Ba Đình nên không có căn cứ để thu án phí. **(Đã được xóa án tích).**

Bắt ngày 05/4/2019. Danh chỉ bản số 159 lập ngày 05/4/2019 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số I Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1989; HKTT: Số 1* ngõ 12* đường Đ, phường X, quận B, Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Anh Trương Minh Đ, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 11/279/64 phố Đ, phường N, quận B, Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vũ Xuân H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số 7* đường Đ, phường X, quận B, Hà Nội.

2. Anh Đỗ Đức H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số 1/355/83/22, TDP L, phường X, quận B, Hà Nội.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

3. Bà Đinh Thị L, Sinh năm 1962; Địa chỉ: Số 38* ngõ 7* tổ 1*, cụm 2, phường X, quận T, thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 ngày 25/10/2018, anh Nguyễn Mạnh C, anh Trương Minh Đ cùng anh Vũ Xuân H và anh Đỗ Đức H cùng nhau đi ăn uống ở quán ven Hồ Tây đến khoảng 1 giờ 00 ngày 26/10/2018 thì ra về. Khi về đến đường L, phường X, quận B các anh Đ, H, C, H rủ nhau vào quán karaoke Amigo ở ngõ 40 L, phường X, quận B, Hà Nội để hát. Khi anh C, Đ, H, H đến quán hát thì quán đã đóng cửa nên đứng ở trước cửa quán để nói chuyện. Lúc này, Trịnh Ngọc Q (biệt danh “Q balô”), B (nhà ở Hà Đông, chưa xác định nhân thân), S (nhà ở đường X, chưa xác định được nhân thân), Nguyễn Văn L (SN 2003; nhà ở ngõ 2* đường L, phường X, quận T, Hà Nội) cùng 04 thanh niên khác (bạn của L, chưa xác định được nhân thân) đi xe máy từ bên trong ngõ 42 đường X ra đường gom giữa ngõ 40- 42 đường L, phường X, quận B, Hà Nội thì gặp anh C đang đứng ở lòng đường nên Q đã chửi và nói “*chúng mày đừng gợn vào, chúng mày thích như thế nào*”. Thấy vậy anh Vũ Xuân H nói “*Chửi cái gì*” thì bất ngờ đối tượng B và L lao vào dùng chân tay không đánh nhóm anh C. Anh Đ, anh C, anh H bỏ chạy được một đoạn đến đầu ngõ 42 đường L, thì anh Đ bị một số nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân) giữ lại, ghì đầu xuống, sau đó có một nam thanh niên dùng gậy kim loại đập vào đầu làm anh Đ bị ngã xuống đường, bất tỉnh, thấy vậy anh C định chạy đến đỡ anh Đ dậy, thì lúc này

Q chạy đến chỗ anh C tay cầm viên gạch màu đỏ đập một phát vào mặt anh C làm anh C bị gãy răng, chảy máu và choáng ngã xuống đất. Anh H nhìn thấy anh Đ bị đánh và anh C bị Q đập gạch vào mặt thì chạy đến chỗ anh Đ và cũng bị nhóm thanh niên đi cùng Q đánh bằng chân tay không vào người. Anh H chạy phía ngõ 42 đường L, sau đó đi thẳng đến công an phường X trình báo có đánh nhau sau đó quay lại cùng anh H đưa anh C và Đ đi bệnh viện.

Tại biên bản khám xét dấu vết trên thân thể của anh Nguyễn Mạnh C xác định: 01 vết bầm tụ máu tại mắt bên phải kích thước (2x3) cm; 01 vết rách đang liền da phía sau đầu kích thước (2x1) cm; 02 răng cửa hàm trên bị gãy;

Tại giấy chứng thương số 248 BVNTL/CT ngày 5/11/2018 của bệnh viện Nam Thăng Long xác định thương tích của anh Nguyễn Mạnh C như sau: Chấn thương hàm mặt/ Gãy thân R11, R21; Có khối tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh chẩm; Mặt sưng nề, bầm tím da mi mắt phải.

Tại biên bản khám xét dấu vết trên thân thể của anh Trương Minh Đ xác định: 01 vết thương hình tròn, màu đỏ đen; diện tích (0,5 x 0,5) cm vị trí gần đỉnh đầu.

Ngày 14/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 03- 04 đối với thương tích của anh Nguyễn Mạnh C và anh Trương Minh Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 6592/C09-TT1 ngày 28/11/2018 của Viện khoa học hình sự- Bộ công an xác định: Anh C bị sẹo vùng đỉnh chẩm, mất răng R11, R21. Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau: Sẹo vùng đỉnh chẩm: 1 %; Mất răng R11, R21, mỗi răng: 1,5 %; **Tổng tỷ lệ phần trăm thương tích là: 04 %.**

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 6593/C09-TT1 ngày 28/11/2018 của Viện khoa học hình sự- Bộ công an xác định: Anh Đ bị chấn thương phần mềm vùng đầu mặt, hiện để lại sẹo vùng đỉnh trái. Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau: **1 %.**

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát nhân chứng xác định có anh Doãn Hữu Qu (SN 1993; HKTT: số 2*, ngách 3*, ngõ 3* đường L, quận T, Hà Nội), anh Qu khai: Khoảng 1 giờ 00 ngày 26/10/2018, anh Qu thấy nhóm 3-4 nam thanh niên đến quán Karaoke Amigo để hát nhưng quán đã đóng cửa nên nhóm người này đứng ở cửa quán nói chuyện. Lúc này có khoảng 10 nam thanh niên đi xe máy từ ngõ 42 đường L ra phía đầu ngõ và đỗ xe ở chỗ nhóm người khách đang đứng này. Đi đầu nhóm này là nam thanh niên tên Q, anh ta tự xưng với

nhóm khách này là “Q balô”, anh Qu nghe thấy Q chửi nhóm thanh niên trên và giữa hai bên xảy ra lời qua tiếng lại. Bất ngờ Q cùng các thanh niên trong nhóm lao vào đánh nhóm khách. Trong nhóm Q có một số thanh niên cầm theo gậy dạng gậy kim loại dài khoảng 30 cm vụt về phía nhóm khách nên nhóm khách trên bỏ chạy về ngõ 42 đường L, anh Qu cũng chạy theo xem. Tại đầu ngõ 42 anh Qu thấy 01 nam thanh niên trong nhóm khách bị một số thanh niên trong nhóm Q giữ tay chân rồi bị 01 thanh niên dùng gậy kim loại vụt vào đầu và ngã xuống bất tỉnh. Lúc này Q đang đuổi đánh 01 thanh niên khác trong nhóm khách, Q nhặt 01 viên gạch màu đỏ, dạng gạch đất nung xây nhà lao vào đập 01 phát vào mặt nam thanh niên trong nhóm khách khiến anh ta chảy máu ở mồm rồi ngã gục xuống đất. Anh Qu đứng cách Q khoảng 5m nhìn rõ vì có đèn cao áp. Anh Qu biết Q vì Q làm dịch vụ cung cấp nhân viên nữ cho các quán karaoke ở đường L.

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành cho anh Qu nhận dạng Q, kết quả anh Qu nhận ra được Trịnh Ngọc Q là người đã cầm gạch đánh vào mặt anh C. Tiến hành cho anh Qu nhận dạng người bị hại Nguyễn Mạnh C, kết quả anh Qu nhận ra được anh C là người bị Q đánh gây thương tích. Tiến hành cho anh Nguyễn Mạnh C, Vũ Xuân H nhận dạng Trịnh Ngọc Q, kết quả anh C, H đều nhận dạng được ra Trịnh Ngọc Q là người đã đánh và gây thương tích cho anh C.

Ngày 29/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Trịnh Ngọc Q. Quá trình điều tra lúc đầu Trịnh Ngọc Q không khai nhận hành vi phạm tội của mình do sợ trách nhiệm hình sự nhưng về sau Q đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Đối với anh Vũ Xuân H bị các đối tượng dùng tay chân đánh nhưng không có thương tích và anh H cũng từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm viên gạch là hung khí gây án, kết quả không thu giữ được. Đối với các đối tượng đi cùng Trịnh Ngọc Q khi đánh anh C có Nguyễn Văn L (SN 2003; nhà ở ngõ 23 đường Xuân L, phường X, quận T, Hà Nội), Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát trên địa bàn phường X nhưng không xác định được đối tượng nào tên là L theo lời khai của Trịnh Ngọc Q. Đối với B và S và 04 người bạn của L do Q không biết thông tin về nhân thân, lai lịch của B và S nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh.

Do chưa xác định được đối tượng đã gây thương tích cho anh Trương Minh Đ nên ngày 02/5/2019, Cơ quan điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định tách rút tài liệu số 31 để tiếp tục điều tra làm rõ sau.

Về dân sự: Anh Nguyễn Mạnh C đề nghị bồi thường số tiền 20.170.000 đồng (gồm tiền khám 170.000 đồng, tiền lấp răng giả 20.000.000 đồng).

Tại cơ quan điều tra lúc đầu bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình do sợ trách nhiệm hình sự nhưng về sau Trịnh Ngọc Q đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Căn cứ vào nội dung nêu trên, Cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 21/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo Trịnh Ngọc Q về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trịnh Ngọc Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là anh Nguyễn Mạnh C đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật về tội danh và hình phạt. Anh không có yêu cầu gì về dân sự. Đối với số tiền bà L mẹ của bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả đề nghị Tòa trả lại bà L anh không nhận.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Trịnh Ngọc Q về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điểm h, Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam. Về trách nhiệm dân sự: Không; Về xử lý vật chứng: Không

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời

khai của người bị hại, người liên quan, kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 1 giờ 00 ngày 26/10/2018, tại đoạn đường gom giữa ngõ 40-42 đường L, phường X, quận B, TP. Hà Nội, Trịnh Ngọc Q đã có hành vi dùng gạch đập vào mặt anh Nguyễn Mạnh C làm anh C bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4 %.

Xét hành vi của bị cáo Trịnh Ngọc Q là cố ý, sử dụng hung khí nguy hiểm là 01 viên gạch trực tiếp đập vào mặt gây thương tích cho anh Nguyễn Mạnh C. Tổn hại sức khỏe của anh C là 4% nên hành vi của bị cáo cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo về tội danh trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây bất bình trong quần chúng. Mặc dù không có mâu thuẫn gì với anh C, nhưng bị cáo đã sử dụng 01 viên gạch là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe người khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có tiền án về tội cố ý gây thương tích chưa được xóa án tích, bị cáo vừa mới ra trại mà không tu tỉnh làm ăn, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm. Do đó cần thiết áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bảo đảm tính răn đe và phòng ngừa chung.

Song khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h, Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo đã tự nguyện sửa chữa bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra Anh Nguyễn Mạnh C có yêu cầu bồi thường 20.170.000đ. Nhưng khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như tại phiên Tòa anh C có đơn không yêu cầu bồi thường và những người liên quan không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với số tiền bà L mẹ của bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả cho anh C, anh C không nhận đề nghị Tòa trả lại bà L là hoàn toàn tự nguyện nên chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Không

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trịnh Ngọc Q** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Trịnh Ngọc Q 09(Chín)tháng tù giam.** Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2019.

2. Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Áp dụng Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Luật phí và lệ phí năm 2015;

- Trả lại cho bà Đinh Thị L số tiền 5.000.000đ bà đã tự nguyện nộp khắc phục hậu quả cho bị cáo theo biên lai số 3629 ngày 12/6/2019 của chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo Trịnh Ngọc Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ kết quả xét xử.

Nơi nhận :

- Bị cáo, Bị hại
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA DS Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thúy Hạnh